

UBND THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1632 /PGDĐT
V/v hướng dẫn công tác thi đua,
khen thưởng ngành Giáo dục
Thành phố Thủ Dầu Một

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thủ Dầu Một, ngày 12 tháng 11 năm 2018

Kính gửi:

- Hiệu trưởng trường Mầm non, Mẫu giáo;
- Hiệu trưởng trường Tiểu học;
- Hiệu trưởng trường Trung học cơ sở;
- Hiệu trưởng (chủ cơ sở giáo dục) ngoài công lập.

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Dương ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định 07/2015/QĐ-UBND ngày 16/9/2015 của UBND thành phố Thủ Dầu Một, Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ công văn số 1962/SGDĐT-VP ngày 22/10/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Dương về việc hướng dẫn công tác Thi đua - Khen thưởng ngành Giáo dục năm học 2018-2019;

Căn cứ Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 10/11/2016 của UBND thành phố Thủ Dầu Một ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ Quyết định số 2315/QĐ-UBND ngày 03/8/2018 của UBND thành phố Thủ Dầu Một Ban hành Quy định xét, công nhận sáng kiến và tổ chức, hoạt động của Hội đồng sáng kiến thành phố Thủ Dầu Một,

Sau khi trao đổi thống nhất với Phòng Nội vụ (Thường trực Ban thi đua, khen thưởng thành phố Thủ Dầu Một), Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT)

hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong ngành GDĐT thành phố Thủ Dầu Một, cụ thể như sau:

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ NGUYÊN TẮC KHEN THƯỞNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Thực hiện theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và tại Điều 1 Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bao gồm cả người đang trong thời gian tập sự, hợp đồng từ 01 năm trở lên trong các cơ quan, đơn vị gồm:

- Lãnh đạo, cán bộ công chức cơ quan Phòng GDĐT;
- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên các **trường công lập và ngoài công lập** (gọi tắt là đơn vị) trực thuộc Phòng GDĐT.

3. Nguyên tắc khen thưởng

Được thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP của Chính phủ và tại Điều 3 của Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 của UBND tỉnh Bình Dương.

II. ĐĂNG KÝ THI ĐUA VÀ YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Đăng ký thi đua

Tập thể, cá nhân tham gia phong trào thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ để đăng ký danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng với cơ quan, đơn vị phát động phong trào thi đua.

Các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT đăng ký thi đua và gửi văn bản về Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành GDĐT **trước ngày 30 tháng 10 hàng năm**.

2. Yêu cầu đối với việc xét thi đua, khen thưởng

- Không áp đặt chỉ tiêu thi đua;
- Dựa trên cơ sở đăng ký thi đua đầu năm của tập thể và cá nhân; căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được;
- Phù hợp với kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động (đánh giá, xếp loại công chức, viên chức trước khi xét thi đua);
- Đối với tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng với danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Cờ thi đua của Bộ GDĐT”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, Bằng khen của Bộ trưởng, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các hạng phải đạt tỷ lệ **70% trở lên** số phiếu đồng ý của các thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng hoặc Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng.

(Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp tỉnh không yêu cầu bô phiếu: Chiến sĩ thi đua tỉnh, Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen cá nhân, Bằng khen tập thể).

III. DANH HIỆU THI ĐUA, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

1. Danh hiệu thi đua

- Đối với cá nhân: Lao động tiên tiến; Chiến sĩ thi đua cơ sở; Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

- Đối với thể: Tập thể lao động tiên tiến; Tập thể lao động xuất sắc; Cờ thi đua của UBND tỉnh; Cờ thi đua của Bộ GD&ĐT; Cờ thi đua của Chính phủ.

2. Tiêu chuẩn

2.1. Đối với cá nhân

a) Danh hiệu "Lao động tiên tiến"

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh; đoàn kết nội bộ;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt chất lượng cao;

- Có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tích cực tham gia các phong trào thi đua.

- Đối với cá nhân là đảng viên phải được phân loại đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Không quy định tỷ lệ nhưng dựa vào Quỹ khen thưởng của đơn vị, Thủ trưởng đơn vị quyết định tỷ lệ nhưng phải đảm bảo công bằng, chất lượng.

b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

- Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Có sáng kiến, giải pháp hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được Hội đồng sáng kiến ngành Giáo dục công nhận.

Đối với cán bộ quản lý, ngoài 2 tiêu chuẩn trên đơn vị do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên.

Tỷ lệ xét chọn: Không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị, trong đó bảo đảm không quá 1/3 là cán bộ quản lý.

c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

- Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong số những cá nhân 03 năm liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở;

- Có sáng kiến, giải pháp hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh công nhận.

d) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Thực hiện theo Điều 9 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

2.2. Đối với tập thể

a) Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có trên 50% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Tỷ lệ xét chọn: Không quá 80% trong tổng số tập thể tổ, phòng các đơn vị trực thuộc và không quá 80% đối với các phòng, ban Sở GD&ĐT.

b) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

- Đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, trong đó có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao và có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

Tỷ lệ xét chọn: Không quá 30% trong tổng số tập thể đạt danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” thuộc đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”.

c) Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Cờ thi đua của UBND tỉnh xét, tặng cho **tập thể tiêu biểu, dẫn đầu khối thi đua** trên cơ sở tổng kết phong trào thi đua hàng năm của các đơn vị theo quy định của UBND tỉnh.
- Cờ thi đua của UBND tỉnh trong các phong trào thi đua chuyên đề thực hiện theo văn bản hiện hành của UBND tỉnh trong từng phong trào cụ thể.

d) Cờ thi đua của Bộ GD&ĐT

Kết thúc năm học, Phòng GD&ĐT lựa chọn 01 tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu, dẫn đầu phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” do Bộ GD&ĐT phát động của mỗi cấp học để đề nghị Bộ trưởng xét, tặng Cờ thi đua.

đ) Cờ thi đua của Chính phủ

Thực hiện theo Điều 11 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

Riêng **Huy hiệu “Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Bình Dương”** thực hiện quy định của UBND tỉnh Bình Dương.

IV. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng

- Giấy khen của Chủ tịch UBND thành phố Thủ Dầu Một;

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Huân chương các hạng.

2. Tiêu chuẩn

2.1. Giấy khen của Chủ tịch UBND thành phố

a) Đối với cá nhân

- Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước;
- Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;
- Có thành tích nổi bật, gương mẫu trong số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Tỷ lệ xét chọn: Không quá 50% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị (**không bao gồm danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở**).

b) Đối với tập thể

- Đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”;
- Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và tổ chức tốt các phong rào thi đua;
- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể;
- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và tổ chức tốt các phong trào thi đua.

Tỷ lệ xét chọn: Không quá 30% tổng số tập thể, đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

2.2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

2.2.1. Các hình thức khen thưởng: Khen thưởng đột xuất, khen thưởng theo phong trào hoặc chuyên đề, khen thưởng thành tích đối ngoại được thực hiện theo Khoản 1, 2, 3 Điều 18 Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 của UBND tỉnh Bình Dương.

2.2.2. Khen thưởng theo thành tích đạt được (tổng kết năm công tác)

a) Đối với cá nhân

- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đạt tiêu chuẩn hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có ít nhất 02 sáng kiến, giải pháp được Hội đồng sáng kiến ngành Giáo dục công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

- Cá nhân là lãnh đạo đơn vị xếp Nhất, Nhì, Ba được bình xét, suy tôn theo Khối thi đua của ngành Giáo dục.

Tỷ lệ xét chọn: Không quá 35% trên tổng số cá nhân đạt chuẩn hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có ít nhất 2 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

b) Đối với tập thể

Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

- Tập thể được bình xét, suy tôn theo khối thi đua của tỉnh.

Tỷ lệ xét chọn: Do Khối thi đua bình chọn theo cơ cấu khen thưởng tại Quyết định số 1640/QĐ-UBND ngày 23/6/2017 của UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quy định về tổ chức hoạt động của các cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

c) Việc đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với cá nhân do người đứng đầu đơn vị thực hiện theo quy định về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương.

d) Khi tính tỷ lệ xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, nếu có số lẻ từ 0,5 trở lên thì được làm tròn thành 1 (một).

2.2.3. Khen thưởng theo công trạng

Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng thưởng 01 lần cho cá nhân (cán bộ, công chức, viên chức, người lao động) có quá trình công tác từ 20 năm trở lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ, không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên, có thành tích, đóng góp hoặc sáng tạo trong các phong trào thi đua, trong công tác, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; đối tượng đề nghị khen thưởng theo công trạng phải là những cá nhân chưa được tặng bất kỳ hình thức khen thưởng từ Bằng khen cấp tỉnh trở lên.

2.3. Bức trướng của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo Điều 15 Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 của UBND tỉnh Bình Dương.

2.4. Hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng bậc cao từ Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen trở lên được thực hiện theo Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

V. NHỮNG TRƯỜNG HỢP KHÔNG XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Những trường hợp không xét thi đua, khen thưởng

a) Đối với tập thể

- Không đăng ký thi đua;

- Đảng bộ, chi bộ, công đoàn cơ sở, tổ công đoàn xếp loại yếu kém;
- Để xảy ra điểm nóng ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội;
- Vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở; nội bộ thiếu sự đoàn kết, thống nhất (căn cứ kết luận của cơ quan có thẩm quyền);
- Để xảy ra tham nhũng, lãng phí gây thiệt hại, thất thoát tài sản của Nhà nước;
- Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ;
- Đơn vị mới thành lập, thời gian hoạt động dưới 12 tháng;
- Đơn vị có lãnh đạo chủ chốt bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì không xét khen thưởng cho tập thể đơn vị nhưng vẫn xem xét khen thưởng cho các tập thể nhỏ trong đơn vị.

b) Đối với cá nhân

- Công chức, viên chức bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên, không đăng ký thi đua hoặc mới tuyển dụng dưới 10 tháng.
- Nghỉ việc từ 40 ngày làm việc trở lên (trừ đối tượng nghỉ thai sản theo chế độ quy định của Nhà nước và những người có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ quan y tế).
- Có dấu hiệu vi phạm đang trong quá trình xác minh hoặc xem xét xử lý kỷ luật.
- Cá nhân có giải pháp, sáng kiến kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng được Hội đồng sáng kiến các cấp kết luận sao chép.

Không xét khen thưởng các tập thể, cá nhân, người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu có tập thể hoặc cá nhân thuộc quyền quản lý vi phạm một trong các điểm sau: Kê khai không đúng thành tích đạt được; vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức người học; vi phạm quy chế tuyển sinh, quy chế thi, quy định dạy thêm, học thêm; thu chi sai quy định làm ảnh hưởng đến môi trường giáo dục của đơn vị, địa phương, của ngành.

2. Xét khen thưởng đối với những trường hợp được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, thuyên chuyển công tác

- Các trường hợp đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, nếu đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng (có giấy xác nhận) thì kết hợp với thời gian công tác ở cơ quan, đơn vị để Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan, đơn vị bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
- Các trường hợp đi đào tạo từ 01 năm trở lên có giấy xác nhận kết quả học tập từ loại khá trở lên thì năm đó được xem xét công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c) Đối với cá nhân thuyên chuyển công tác, đơn vị mới tiếp nhận có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” trên cơ sở có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ (có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên).

VI. KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

Thực hiện theo Điều 6 Thông tư số 22/2018/TT-BGDĐT ngày 28/8/2018 của Bộ GDĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục.

VII. HUY HIỆU “VÌ SỰ NGHIỆP TRỒNG NGƯỜI”

Thực hiện theo Quyết định số 745/QĐ-SGDDT ngày 06/6/2012 của Sở GDĐT tỉnh Bình Dương ban hành Huy hiệu “Vì sự nghiệp trồng người” và Quyết định số 2483/QĐ-SGDDT ngày 10/10/2012 của Sở GDĐT tỉnh Bình Dương ban hành Quy chế xét tặng Huy hiệu “Vì sự nghiệp trồng người”.

VIII. THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Dầu Một

- Chủ tịch UBND thành phố Thủ Dầu Một quyết định tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”, công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”, và cấp Giấy khen cho tập thể, cá nhân trực thuộc Phòng và Phòng GDĐT đạt thành tích “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

- Riêng các tập thể, cá nhân thuộc Phòng GDĐT thành phố Giám đốc Sở GDĐT chỉ khen thưởng chuyên đề, phong trào.

- Phòng Nội vụ có trách nhiệm trình toàn bộ hồ sơ Thi đua - Khen thưởng của các đơn vị trực thuộc và Phòng GDĐT về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh hoặc Sở GDĐT để trình Vụ Thi đua – Khen thưởng Bộ GDĐT.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Có trách nhiệm tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố để trình hồ sơ hiệp y công nhận danh hiệu, đề nghị khen thưởng thành tích cao (từ Bằng khen Thủ tướng Chính phủ trở lên) đối với tập thể là đơn vị Phòng GDĐT và cá nhân là Trưởng phòng GDĐT về Sở GDĐT.

- Có trách nhiệm trình hồ sơ thi đua, khen thưởng của các đơn vị trực thuộc Phòng về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố để đề nghị khen thưởng.

IX. QUY ĐỊNH VỀ HỒ SƠ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Hồ sơ thi đua, khen thưởng phải thực hiện đầy đủ, đúng theo biểu mẫu quy định, cụ thể như sau:

1. Quyết định thành lập Hội đồng Thi đua – Khen thưởng;
2. Biên bản họp xét Thi đua – Khen thưởng;
3. Tờ trình và danh sách đề nghị khen thưởng (theo mẫu);
4. Bảng tổng hợp kết quả xét Thi đua – Khen thưởng (theo mẫu);

Hồ sơ Thi đua – Khen thưởng các đơn vị gửi 01 bản về Thường trực Thi đua – Khen thưởng ngành (Văn phòng Sở GDĐT) bằng văn bản đồng thời gửi dữ liệu qua địa chỉ email: dominhhoang@ptdm.edu.vn

5. Báo cáo thành tích cá nhân, tập thể tổ, tập thể đơn vị

Các bản báo cáo thành tích cá nhân, tập thể phải được viết theo đúng mẫu quy định; kê khai rõ ràng, chính xác, bảo đảm hội đủ các tiêu chuẩn đề ra theo văn bản quy định; các bản báo cáo thành tích không đạt yêu cầu sẽ không được Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Phòng GDĐT xem xét.

Báo cáo thành tích cá nhân, tập thể tổ, tập thể đơn vị phải được đóng thành quyển, lập đủ về số bản, đúng về hình thức và nội dung theo quy định của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng ngành; có xác nhận của lãnh đạo đơn vị, có đóng dấu giáp lai. (*Hội đồng TĐKT Phòng GDĐT không nhận các bản báo cáo thành tích cá nhân, tập thể gửi bằng file mềm ngoại trừ các trường hợp đề nghị khen bậc cao khi được yêu cầu*).

Số lượng bản Báo cáo thành tích nộp về Hội đồng TĐKT ngành GDĐT:

- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến”, UBND thành phố tặng Giấy khen tập thể “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” (bao gồm cả tập thể tổ/khối và tập thể đơn vị): 01 quyển.

- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua tỉnh, Bằng khen UBND tỉnh (cá nhân và tập thể), UBND tỉnh công nhận “Tập thể lao động xuất sắc”, Cờ Thi đua tỉnh: 02 quyển.

- Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen 06 quyển; Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba: 08 quyển.

- Riêng Báo cáo thành tích cá nhân đề nghị UBND thành phố tặng Giấy khen “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”: 01 bản (lưu tại đơn vị, không nộp về Phòng).

Hiệu trưởng các đơn vị có trách nhiệm trong việc hướng dẫn cá nhân, tập thể viết báo cáo thành tích, lập hồ sơ thi đua, đảm bảo tính chính xác và đúng quy định.

X. THỜI GIAN NỘP HỒ SƠ THI ĐUA – KHEN THƯỞNG

1. Hồ sơ thi đua cuối năm học

Các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT nộp hồ sơ thi đua, khen thưởng về Phòng GDĐT **trước ngày 30/5** hàng năm.

2. Hồ sơ Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

Các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT nộp hồ sơ Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” về Phòng GDĐT **trước ngày 29/3** hàng năm.

3. Hồ sơ Huy hiệu “Vì sự nghiệp trồng người”

Các đơn vị trực thuộc Phòng GDĐT nộp hồ sơ Huy hiệu “Vì sự nghiệp giáo dục” về Phòng GDĐT **trước ngày 20/5** hàng năm.

4. Hàng năm hồ sơ đề nghị khen thưởng phải gửi về Phòng GDĐT theo đúng thời gian quy định.

XI. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC THI ĐUA

Hàng năm, Thường trực Thi đua - Khen thưởng ngành GDĐT kết hợp với các bộ phận chuyên môn có kế hoạch đi kiểm tra, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị thường xuyên hoặc đột xuất theo yêu cầu của Lãnh đạo Phòng.

1. Hồ sơ thi đua lưu tại trường học gồm

- Các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng các cấp;
- Các văn bản chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng của Phòng GDĐT;
- Các Quyết định: Thành lập Hội đồng sáng kiến cấp trường; công nhận kết quả sáng kiến kinh nghiệm cấp trường; thành lập Hội đồng chấm thi giáo viên dạy giỏi cấp trường; công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường; thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Quyết định khen thưởng các cấp.
- Các văn bản của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị (cấp trường): Kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng năm học; Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; Thông báo kết quả công nhận sáng kiến kinh nghiệm, kết quả xét thi đua, khen thưởng cuối năm học.
- Các loại hồ sơ: Đăng ký thi đua; báo cáo thành tích cá nhân, tập thể; đề tài sáng kiến kinh nghiệm; sổ Thi đua - Khen thưởng; biên bản các phiên họp đánh giá, xếp loại thi đua, khen thưởng; Hồ sơ đề nghị khen thưởng, ...

Tất cả các văn bản lưu tại đơn vị phải có đầy đủ chữ ký, con dấu và xác nhận của đơn vị.

2. Kết quả thực tế

- Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các cuộc vận động “Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là tăng cường kỷ cương, nề nếp, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các cơ sở giáo dục, đào tạo;
- Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”;
- Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục;
- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ;
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành, quản lý giáo dục, trong dạy và học;
- Kết quả chất lượng giáo dục;
- Công tác quản lý cơ sở vật chất, vệ sinh môi trường, bảo quản và sử dụng trang thiết bị dạy học;
- Công tác xã hội hóa giáo dục.

XII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng các đơn vị trực thuộc Phòng GD&ĐT, Trưởng các khối thi đua có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện hướng dẫn này.
- Thường trực công tác Thi đua - Khen thưởng ngành GD&ĐT đôn đốc, theo dõi và kiểm tra việc triển khai thực hiện hướng dẫn trong toàn ngành, định kỳ báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện hướng dẫn về Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành.
- Thường trực Thi đua - Khen thưởng ngành xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề về công tác thi đua, khen thưởng ở các đơn vị. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tham mưu đề xuất với Trưởng phòng giải quyết kịp thời các vi phạm, khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Phòng GD&ĐT yêu cầu Hiệu trưởng các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện hướng dẫn công tác Thi đua - Khen thưởng trong ngành GD&ĐT thành phố Thủ Dầu Một./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐ TD-KT thành phố TDM;
- Lãnh đạo phòng GD&ĐT;
- TT. TĐKT phòng GD&ĐT;
- Các bộ phận Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT, TĐKT.

